

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/ 2018/ HS-ST
Ngày: 25/ 7/ 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khuru Để Dành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đức;

Ông Đinh Văn Diện.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Hoàng Anh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2018/HS-ST ngày 04 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Phạm Ngọc H, sinh 1963 tại Hà Nội; nơi cư trú: số 3, ngõ 1106, đường Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: ấp Số 8, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Sửa xe mô tô; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Văn, sinh 1951 và bà Nguyễn Thị Lan, sinh 1952; vợ Bùi Thị L, sinh 1988 và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 02/02/2018 đến nay.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Hoàng L, sinh 1999; nơi cư trú: ấp Số 8, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Chị Bùi Thị L, sinh 1988; nơi cư trú: ấp Số 8, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

2. Anh Lê Văn C, sinh 1995; nơi cư trú: ấp Tà Lóc, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh 1992; nơi cư trú: ấp Số 8, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 6 giờ chiều ngày 01/02/2018, Hải (chưa xác định được họ, tên đệm, địa chỉ) rủ bị cáo đến thành phố Long Xuyên chơi; bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Airblade biển số 18E1 - 193.67 (mượn của Nguyễn Văn H) từ xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đến thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Khi đến thành phố Long Xuyên bị cáo gọi điện thoại cho Hải đón và dẫn về nhà trọ Hải thuê (chưa xác định được địa chỉ, nhà trọ), bị cáo và Hải sử dụng ma túy do Hải mua. Số ma túy còn lại Hải bỏ vào bọc ny lon cho bị cáo mang về sử dụng, bị cáo kêu Hải bỏ bọc ma túy vào trong cốp xe mô tô. Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 02/02/2018, từ thành phố Long Xuyên bị cáo điều khiển xe mô tô Airblade biển số 18E1 - 193.67 về đến địa bàn ấp Sơn Tân, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, thì bị Công an xã Vọng Đông kiểm tra phát hiện trên nắp bình xăng xe mô tô bị cáo điều khiển có 01 bọc ny lon trong suốt, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy) nên mời bị cáo về trụ sở làm việc thì bị cáo thừa nhận hành vi của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh kéo viền đỏ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng;
- 01 xe mô tô hiệu Airblade biển số 18E1-193.67 màu đỏ;
- 01 cân tiểu ly;
- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng;
- 05 bọc ny lon trong suốt;
- 01 điện thoại di động Iphone 4 màu đen có gắn sim số 01234.649.952;
- Tiền Việt Nam: 2.695.000đồng.

Cáo trạng số: 29/CT-VKSTS-HS, ngày 03/ 7/ 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn để xét xử đối với bị cáo Phạm Ngọc H, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự năm 2015).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như diễn biến nội dung vụ án được tóm tắt nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Hoàng L, trình bày: Anh cho Hải mượn 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu đen để liên hệ với khách hàng do Hải sửa xe mô tô. Khi cho Hải mượn, anh đã tháo sim và xóa các dữ liệu trong máy.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, khẳng định hành vi của bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm tù;
- Phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng, được dán kín, có đóng dấu tròn đỏ, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, có khối lượng 1,4161 gam, loại Methamphetamine; 01 cân tiểu ly; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 05 bọc ny lon trong suốt; 01 sim số 01234.649.952.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 2.695.000 đồng (Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án).

- Trả lại cho anh Trần Hoàng L 01 điện thoại di động Iphone 4 màu đen.

Bị cáo không tranh luận về tội danh, điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo, nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các biên bản của hoạt động tố tụng, thể hiện: Sau khi đến thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang sử dụng ma túy với Hải (chưa xác định được họ, tên đệm, địa chỉ), bị cáo Phạm Ngọc H điều khiển xe mô tô hiệu Airblade biển số 18E1 - 193.67 (mượn của Nguyễn Văn H) về nhà ở xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 02/02/2018, khi bị cáo đến khu vực ấp Sơn Tân, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, thì bị Công an xã Vọng Đông kiểm tra phát hiện trên nắp bình xăng của xe mô tô do bị cáo điều khiển có 01 bọc ny lon trong suốt, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy) nên bắt giữ bị cáo cùng với tang vật.

Căn cứ Kết luận giám định số: 80/KLGT-PC54 ngày 09/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu gửi đến giám định là ma túy, 1,5592 gam (Một phẩy năm năm chín hai gam), loại: Methamphetamine.

Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là có lỗi cố ý, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, vi phạm quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân

dân huyện Thoại Sơn truy tố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy: Bị cáo có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi; lẽ ra, phải biết quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến đạo đức của con người, có thể là nguyên nhân dẫn đến bệnh tật, tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Với động cơ tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Với trọng lượng: 1,5592 gam ma túy, loại Methamphetamine mà bị cáo tàng trữ, thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Hội đồng xét xử thấy, Hành vi của bị cáo có tính chất nguy hiểm cho xã hội nên cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù nhằm trừng trị và giáo dục.

[5] Về xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Xét thấy, sau khi bắt cơ quan điều tra không tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo mà thực hiện theo Quyết định số: 10/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 của Chủ tịch UBND xã Vọng Đông về việc “*Giao cho cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội tỉnh quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*” đến ngày 29/3/2018 bắt tạm giam. Việc đưa bị cáo vào cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội không trên cơ sở tự nguyện của bị cáo và cũng không có quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Tòa án theo Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Do đó, kể từ ngày 02/02/2018 được xem như bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ và được tính vào thời hạn chấp hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015.

-Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

-Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/02/2018;

- Phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Ngọc H số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) phong bì màu trắng, được dán kín, có đóng dấu tròn đỏ, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, có khối lượng 1,4161 gam, loại Methamphetamine; 01(Một) cân tiểu ly; 01(Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 05 (Năm) bọc ny lon trong suốt; 01 (Một) sim số 01234.649.952.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 2.695.000đồng (Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án).

- Trả lại cho anh Trần Hoàng L 01(Một) điện thoại di động Iphone 4 màu đen.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 22/QĐ-VKSTS-HS ngày 03/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Phạm Ngọc H chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Trần Hoàng L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại UBND xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**